

Số: /BT-PTP

TP. Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2024

BẢN TIN PHÁP LUẬT
(Tuần 39)

Thực hiện Chương trình công tác về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn thành phố Lào Cai. Phòng Tư pháp thành phố Lào Cai tổng hợp một số nội dung các văn bản mới được các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành, cụ thể như sau:

1. Quy định về mời thầu với dự án đầu tư có sử dụng đất.

Ngày 16/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 115/2024/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Căn cứ theo Điều 17 Nghị định 115/2024/NĐ-CP quy định về mời thầu, phát hành, sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu; gia hạn thời gian nộp hồ sơ dự thầu như sau:

(1) Mời thầu:

- Thông báo mời thầu được đăng tải theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Đấu thầu 2023. Đối với dự án thuộc trường hợp đấu thầu rộng rãi quốc tế theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Đấu thầu 2023, thông báo mời thầu phải được đăng tải bằng tiếng Anh và tiếng Việt trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và trên trang thông tin điện tử của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu có) hoặc tờ báo bằng tiếng Anh được phát hành tại Việt Nam;

- Gửi thư mời thầu đến các nhà đầu tư có tên trong danh sách ngắn đối với đấu thầu hạn chế.

(2) Phát hành hồ sơ mời thầu:

- Đối với đấu thầu rộng rãi trong nước, hồ sơ mời thầu được phát hành miễn phí trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Bên mời thầu đăng tải đầy đủ tệp tin (file) hồ sơ mời thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Đối với đấu thầu hạn chế trong nước, hồ sơ mời thầu được phát hành miễn phí cho các nhà đầu tư có tên trong danh sách ngắn;

- Trường hợp đấu thầu quốc tế, nhà đầu tư nộp một khoản tiền bằng giá bán 01 bộ hồ sơ mời thầu bản điện tử khi nộp hồ sơ dự thầu.

(3) Sửa đổi hồ sơ mời thầu:

Trường hợp sửa đổi hồ sơ mời thầu sau khi phát hành, bên mời thầu phải đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi hồ sơ mời thầu, hồ sơ mời thầu đã được sửa đổi. Việc đăng tải quyết định sửa đổi hồ sơ mời thầu được thực hiện trong thời hạn tối thiểu là 15 ngày đối với đấu thầu trong nước và 25 ngày đối với đấu thầu quốc tế trước ngày có thời điểm đóng thầu. Trường hợp không bảo đảm đủ thời gian thì phải gia hạn thời điểm đóng thầu.

(4) Làm rõ hồ sơ mời thầu:

- Đối với đấu thầu trong nước, nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên mời thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn tối thiểu 07 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu;

- Đối với đấu thầu quốc tế, nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị làm rõ trực tiếp đến bên mời thầu trong thời hạn tối thiểu 15 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu;

- Bên mời thầu đăng tải nội dung làm rõ trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc tổ chức hội nghị tiền đấu thầu để trao đổi về những nội dung trong hồ sơ mời thầu mà nhà đầu tư chưa rõ trong trường hợp cần thiết.

Trường hợp tổ chức hội nghị tiền đấu thầu, nội dung trao đổi phải được bên mời thầu lập thành biên bản làm rõ hồ sơ mời thầu và phải được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Nội dung làm rõ hồ sơ mời thầu phải được đăng tải trên Hệ thống tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu và không được trái với nội dung của hồ sơ mời thầu đã được đăng tải trên Hệ thống. Trường hợp sau khi làm rõ hồ sơ mời thầu dẫn đến phải sửa đổi hồ sơ mời thầu thì việc sửa đổi hồ sơ mời thầu thực hiện theo quy định tại (3)

(5) Quyết định sửa đổi, văn bản làm rõ hồ sơ mời thầu là một phần của hồ sơ mời thầu.

(6) Trường hợp cần gia hạn thời gian nộp hồ sơ dự thầu, bên mời thầu đăng tải thông báo gia hạn kèm theo quyết định phê duyệt gia hạn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Thông báo gia hạn phải nêu rõ lý do gia hạn, thời điểm đóng thầu mới.

2. Quy định sử dụng kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa.

Ngày 17/9/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 116/2024/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 /11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức như sau:

** Các trường hợp công chức không phải tập sự mới nhất:*

Theo khoản 13 Điều 1 Nghị định 116/2024/NĐ-CP sửa đổi khoản 5 Điều 20 Nghị định 138/2020/NĐ-CP về các trường hợp được tuyển dụng vào công chức không phải thực hiện chế độ tập sự nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo và theo đúng chuyên môn, nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm;

- Thời gian công tác làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (nếu không liên tục thì được cộng dồn), bằng hoặc lớn hơn thời gian tập sự tương ứng với thời gian tập sự của ngạch được tuyển dụng quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định 138/2020/NĐ-CP.

Trường hợp đáp ứng điều kiện tại điểm a khoản 5 Điều 20 Nghị định 138/2020/NĐ-CP (sửa đổi tại khoản 13 Điều 1 Nghị định 116/2024/NĐ-CP) nhưng chưa đủ thời gian tập sự tương ứng với thời gian tập sự của ngạch được tuyển dụng quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định 138/2020/NĐ-CP thì thời gian đã công tác được tính vào thời gian tập sự. Trường hợp thời gian công tác lớn hơn thời gian tập sự thì khoảng thời gian công tác còn lại sau khi trừ đi thời gian tập sự tương ứng với thời gian tập sự của ngạch được tuyển dụng quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định 138/2020/NĐ-CP được tính vào thời gian xét nâng bậc lương.

Đối với trường hợp không phải thực hiện chế độ tập sự được bổ nhiệm vào ngạch khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn của ngạch và được xếp lương theo vị trí việc làm được tuyển dụng. Các khoản phụ cấp được hưởng theo quy định của pháp luật. Cấp có thẩm quyền phải cử công chức tham gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức được tuyển dụng.

** Chính sách đối với người tập sự và người hướng dẫn tập sự công chức:*

Theo Điều 22 Nghị định 138/2020/NĐ-CP (sửa đổi tại khoản 14 Điều 1 Nghị định 116/2024/NĐ-CP) quy định về chế độ, chính sách đối với người tập sự và người hướng dẫn tập sự công chức như sau: Trong thời gian tập sự, người tập sự được hưởng 85% mức lương bậc 1 của ngạch tuyển dụng. Trường hợp người tập sự có bằng tốt nghiệp ở trình độ đào tạo cao hơn so với yêu cầu về trình độ đào tạo của vị trí việc làm được tuyển dụng thì mỗi mức trình độ đào tạo cao hơn được cộng thêm 01 bậc lương và được hưởng 85% hệ số lương ở bậc được xếp. Các khoản phụ cấp được hưởng theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử VNeID khi đi khám chữa bệnh

Ngày 17/9/2024, Bộ Y tế ban hành Quyết định 2733/QĐ-BYT ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID. Gồm các bước cụ thể như sau:

- Bước 1: Đăng ký và tạo tài khoản, xác thực: người dân cần cài đặt ứng dụng VNeID và đã xác thực định danh mức độ 2, tích hợp thông tin thẻ BHYT (nếu có).

Đăng nhập ứng dụng VNeID và truy cập vào ứng dụng "Sổ sức khỏe điện tử", đọc điều khoản và nhấn "Đồng ý sử dụng ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử VNeID".

Bổ sung đầy đủ các thông tin cá nhân như tên, ngày sinh, địa chỉ, số điện thoại, và thông tin y tế cơ bản khác.

- Bước 2: Người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử VNeID khi đi khám, chữa bệnh: người dân khi đi khám chữa bệnh nếu có Sổ sức khỏe điện tử VNeID đề nghị xuất trình Sổ sức khỏe VNeID thay cho sổ giấy.

- Bước 3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận thông tin trong Sổ sức khỏe điện tử VNeID khi khám, chữa bệnh: bác sĩ, nhân viên y tế sử dụng thông tin có trong Sổ sức khỏe VNeID của người bệnh để khai thác thông tin hành chính, ra quyết định hỗ trợ chẩn đoán, điều trị.

Chú ý: các thông tin trên VNeID có giá trị như trên bản giấy: thông tin cá nhân; số định danh công dân; thông tin thẻ BHYT; lịch sử khám, chữa bệnh; phiếu hẹn khám lại; giấy chuyển tuyến trên ứng dụng VNeID có giá trị như trên bản giấy.

- Bước 4: Ghi nhận và liên thông kết quả khám, chữa bệnh.

Các thông tin tóm tắt quá trình khám, chữa bệnh được bác sĩ và nhân viên y tế ghi nhận trên hệ thống phần mềm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, và liên thông lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT sau khi kết thúc để tiếp tục hiển thị trên Sổ sức khỏe điện tử VNeID phục vụ các lần khám bệnh, chữa bệnh tiếp theo.

- Bước 5. Đăng xuất ứng dụng: đăng xuất khỏi tài khoản VNeID trước khi thay đổi thiết bị để bảo vệ thông tin cá nhân và thông tin sức khỏe.

4. Nội dung xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư 08/2024/TT-BTP ngày 15/8/2024 quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật, cụ thể như sau:

* Nội dung xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật, theo đó, nội dung xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật bao gồm:

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền được xem xét, đánh giá trên cơ sở những nội dung cơ bản sau:

+ Thực hiện đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao trong văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, văn bản khác của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền;

+ Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, văn bản khác của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền được xem xét, đánh giá trên cơ sở những nội dung cơ bản sau:

+ Văn bản được ban hành để hướng dẫn áp dụng pháp luật không vi phạm về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, không có nội dung trái với quy định pháp luật;

+ Văn bản áp dụng pháp luật đã ban hành không vi phạm về thẩm quyền, không có nội dung trái với quy định pháp luật; việc áp dụng pháp luật không vi phạm về trình tự, thủ tục.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân được xem xét, đánh giá trên cơ sở những nội dung cơ bản sau:

+ Tình hình vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ;

+ Tình hình vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

* Tổng hợp kết quả xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

- Đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, công chức cấp xã thực hiện, tổng hợp thông tin xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại các Điều 2, 3, 4 và hướng dẫn tại các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư 08/2024 vào Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật định kỳ hằng năm và gửi tổ chức pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.

- Tổ chức pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp tổng hợp kết quả xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, được phân công vào Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật định kỳ hằng năm gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

5. Tăng 15% mức trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Ngày 17/9/2024, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư 53/2024/TT-BQP quy định điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Đối tượng điều chỉnh của Thông tư 53/2024/TT-BQP bao gồm:

(1) Quân nhân đã phục viên, xuất ngũ đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo quy định tại Quyết định 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 về thực hiện chế

độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định 38/2010/QĐ-TTg ngày 06/5/2010.

(2) Quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo quy định tại Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

(3) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Tăng 15% mức trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc

Theo Thông tư 53/2024/TT-BQP điều chỉnh tăng thêm 15% trên mức trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2024 đối với đối tượng quy định tại (1) và (2), theo công thức sau:

Mức trợ cấp hằng tháng được hưởng từ tháng 7/2024 = Mức trợ cấp hằng tháng được hưởng tại thời điểm tháng 6/2024 x 1,150

Mức trợ cấp hằng tháng đối với các đối tượng trên sau khi đã được điều chỉnh tăng thêm, cụ thể như sau:

- Từ đủ 15 năm đến dưới 16 năm, mức trợ cấp bằng 2.628.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 16 năm đến dưới 17 năm, mức trợ cấp bằng 2.746.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 17 năm đến dưới 18 năm, mức trợ cấp bằng 2.868.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 18 năm đến dưới 19 năm, mức trợ cấp bằng 2.988.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 19 năm đến dưới 20 năm, mức trợ cấp bằng 3.105.000 đồng/tháng.

Thông tư cũng nêu rõ, kinh phí thực hiện điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với các đối tượng quy định trên do ngân sách Nhà nước bảo đảm. Bộ Tài chính bảo đảm kinh phí theo đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để uỷ quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố chi trả cho đối tượng.

6. Xử lý cán bộ, công chức vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông; Không hợp tác xử lý vi phạm.

Ngày 17/9/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 35/CT-TTg về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm.

Theo đó, trong thời gian qua, vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang thiếu gương mẫu, vi phạm pháp luật khi tham gia giao thông, thậm chí có hành vi không chuẩn mực, không chấp hành việc kiểm tra, xử lý của lực lượng chức năng, nhất là trong việc kiểm tra vi phạm điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc vi phạm nồng độ cồn.

Trước tình hình trên đòi hỏi phải tăng cường hơn nữa công tác quản lý, chấn chỉnh việc chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần xây dựng chuẩn mực đạo đức, văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; vì vậy, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng Bộ Công an thực hiện các nội dung sau:

- Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương trong quá trình tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông phải tuân thủ tinh thần “thượng tôn pháp luật”,

“không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, không chấp nhận việc can thiệp, tác động để bỏ qua lỗi vi phạm; xử lý kỷ luật nghiêm đối với cán bộ không xử lý triệt để, bỏ qua lỗi vi phạm trong quá trình xử lý vi phạm hành chính về giao thông.

Quá trình xử lý phải tiến hành xác minh, nếu người vi phạm là cán bộ, công chức, viên chức vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện giao thông, không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm phải được thông báo về cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ để xem xét, xử lý theo đúng quy định.

- Đối với các trường hợp điều khiển phương tiện vi phạm giao thông liên quan đến nồng độ cồn gây tai nạn giao thông, có hành vi chống đối, gây rối trật tự công cộng, cản trở hoạt động thực thi nhiệm vụ của các lực lượng chức năng, phải khẩn trương củng cố hồ sơ, điều tra, phối hợp với các cơ quan Viện kiểm sát, Tòa án xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật

Trên đây là một số quy định mới được các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Phòng Tư pháp thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị thành phố, UBND các xã, phường quan tâm phối hợp tuyên truyền, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Thành viên HĐPHPBGPL tp;
- Cổng Thông tin điện tử tp;
- Trung tâm VH-TT-TT tp;
- Phòng Văn hóa và Thông tin tp;
- UBND các xã, phường;
- Các trường THPT số 1,2,3,4 tp;
- Trường THPT Chuyên Lào Cai;
- Trường THPT Dân tộc nội trú Lào Cai;
- Lưu: VT- TP.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Văn Quyền